

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC
TECHNICAL SESSION SCHEDULE

TIỂU BAN C: ĐO LƯỜNG BỨC XẠ, AN TOÀN BỨC XẠ
VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG
SESSION C: RADIATION MEASUREMENT, RADIATION SAFETY
AND ENVIRONMENTAL MONITORING

CÁC BÁO CÁO ORAL/ORAL PRESENTATIONS

STT No.	Thời gian Time	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
SÁNG NGÀY 09/10/2025 (8:00-12:00) MORNING, October 9th, 2025 (8:00-12:00)			
	Phiên I/Part I: (8:00-10:05) Chủ tọa/Chairpersons: Dr. Nguyen Hao Quang Thư ký/Secretaries: Dr. Pham Kim Long		
1.	8:00-8:30	Mô phỏng môi trường bức xạ trong phòng điều khiển tạm thời tại Tổ hợp máy gia tốc NICA bằng phương pháp Monte Carlo <i>Monte-carlo simulation of the radiation environment in the temporary control room at the NICA Accelerator Complex</i>	Konstantin Chizhov Viện Liên hợp Nghiên cứu Hạt nhân <i>Joint Institute for Nuclear Research (JINR)</i>
2.	8:30-9:00	Mô phỏng hệ thống camera Compton sử dụng Geant4 và tái tạo ảnh nguồn bằng thuật toán chiếu ngược hình nón <i>Simulation of the Compton camera system using Geant4 and source image reconstruction by the cone back-projection algorithm</i>	Nguyen Ngoc Nhat Anh Trung tâm Ứng dụng kỹ thuật hạt nhân trong công nghiệp <i>Center for Applications of Nuclear Technique in Industry (CANTI)</i>
3.	9:00-9:30	Mô phỏng liều hấp thụ và một số bài toán trong chiếu xạ bằng chương trình MCNP5 tại Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội <i>Simulation of absorbed dose and some irradiation problems using the MCNP5 code at the Hanoi Irradiation Center</i>	Nguyen Xuan Vinh Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội <i>Hanoi Irradiation Center (HIC)</i>
4.	9:30-10:00	Xác định hiệu suất ghi của hệ phổ kế HPGe hiện trường khi đo các nguồn mặt có diện tích lớn <i>Estimation of in-situ HPGe detectors' efficiency for large-area surface sources</i>	Bui Xuan Nhat Son Viện Nghiên cứu hạt nhân <i>Dalat Nuclear Research Institute (NRI)</i>
	10:00-10:20	Nghỉ giải lao Break	
	Phiên II/ Part II: (10:20-12:25) Chủ tọa/Chairpersons: Dr. Nguyen Hao Quang Thư ký/Secretaries: Dr. Pham Kim Long		
5.	10:20-10:45	Sự hấp thụ các đồng vị phóng xạ trong cá nước ngọt từ tàn dư của các cuộc thử nghiệm hạt nhân ở Trung Á <i>Uptake of radionuclides in freshwater fish from the legacy of nuclear testing in Central Asia</i>	Tibor Kovács Đại học Pannonia, Veszprém, Hungary <i>University of Pannonia, Veszprém, Hungary</i>

STT No.	Thời gian Time	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
6.	10:45-11:10	Nghiên cứu sự dịch chuyển của đồng vị phóng xạ từ đất vào thực vật <i>Study on the transfer of radioactive isotopes from soil to vegetation</i>	Tran Van Khanh Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
7.	11:10-11:35	Sử dụng các đồng vị phóng xạ tự nhiên trong việc theo dõi tác động của khai thác mỏ <i>The use of natural radioactive isotopes in monitoring the impact of mining</i>	Tibor Kovács Đại học Pannonia, Veszprém, Hungary <i>University of Pannonia, Veszprém, Hungary</i>
8.	11:35-12:00	Sự dịch chuyển của đồng vị Radium-226 trong đất bề mặt: Trường hợp nghiên cứu cho đất trồng cây rau muống <i>Mitigation characteristics of Radium-226 radionuclide in topsoil: A case study for water spinach soil</i>	Nguyen Van Thang Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
	12:00-13:30	Nghỉ ăn trưa Lunch break	
CHIỀU NGÀY 09/10/2025 (13:30-17:20) AFTERNOON, October 9th, 2025 (13:30-17:20)			
	Phiên III/ Part III: (13:30-17:20) Chủ tọa/Chairpersons: Dr. Nguyen Hao Quang Thư ký/Secretaries: Dr. Pham Kim Long		
9.	13:30-13:55	Phát triển và xây dựng các thiết bị dò neutron khẩu độ rộng dựa trên chất phát quang ${}^6\text{LiF/ZnS(Ag)}$ cho các phổ kế thời gian bay <i>Development and construction of wide-aperture neutron detectors based on the ${}^6\text{LiF/ZnS(Ag)}$ scintillator for time-of-flight spectrometers</i>	Cao Van Hai Viện Liên hợp Nghiên cứu Hạt nhân <i>Joint Institute for Nuclear Research (JINR)</i>
10.	13:55-14:20	Nuôi tinh thể nhấp nháy CsI:Tl và NaI:Tl bằng phương pháp Bridgman tại Viện Nghiên cứu hạt nhân <i>Crystal growth of CsI:Tl and NaI:Tl crystals by Bridgman method at Dalat Nuclear Research Institute</i>	Nguyen Duy Quang Viện Nghiên cứu hạt nhân <i>Dalat Nuclear Research Institute (NRI)</i>
11.	14:20-14:45	Nghiên cứu nâng cấp hệ chuẩn nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt dựa trên yêu cầu kỹ thuật trong TCVN 7078:2018 <i>Research on upgrading the surface radioactive contamination calibration system based on technical requirements in TCVN 7078:2018</i>	Duong Van Trieu Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân <i>Institute for Nuclear Science and Technology (INST)</i>
	14:45-16:30	Nghỉ giải lao và báo cáo Poster Break and Poster Sessions	
12.	16:30-16:55	Đánh giá hiệu suất của hệ đo liều cá nhân OSL tại Trung tâm Hạt nhân Tp. Hồ Chí Minh (CNT): Kết quả từ các chương trình so sánh liên phòng thí nghiệm khu vực năm 2023 và 2024	Nguyen Hoang Long Trung tâm Hạt nhân Tp. Hồ Chí Minh <i>Center for Nuclear</i>

STT No.	Thời gian Time	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
		<i>Performance evaluation of OSL personal dosimeters in CNT's laboratory: Results from 2023 and 2024 regional interlaboratory comparisons</i>	Technologies - CNT
13.	16:55-17:20	Phương pháp hiệu chỉnh hiệu ứng tự hấp thụ trong nền mẫu nhằm xác định tổng hoạt độ alpha trong mẫu đất <i>A matrix-specific correction method for self-absorption in the determination of gross alpha activity concentration in soil samples</i>	Van Thi Thao Loan Trưởng Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
SÁNG NGÀY 10/10/2025 (8:00-12:25)			
MORNING, October 10th, 2025 (8:00-12:25)			
	Phiên IV/ Part IV: (8:00-10:05) Chủ tọa/Chairpersons: Dr. Nguyen Hao Quang Thư ký/Secretaries: Dr. Pham Kim Long		
14.	8:00-8:25	Phát triển và hiệu chỉnh một mô hình phát tán đồng vị phóng xạ trong nước trong đất liền <i>The development and benchmarking of an in-land water dispersion model for radionuclides</i>	Kelvin Horia Viện Nghiên cứu và An toàn Hạt nhân Singapore <i>Singapore Nuclear Research and Safety Institute (SNRSI)</i>
15.	8:25-8:50	Ảnh hưởng của vận chuyển khí quyển tầm xa đến các hạt mịn dài hạn ở Hồ Chí Minh và Hà Nội <i>Effects of long-range atmospheric transport on long-term fine particles in Ho Chi Minh and Hanoi City</i>	Vuong Tran Quang Đại học Tôn Đức Thắng <i>Ton Duc Thang University</i>
16.	8:50-9:15	Nghiên cứu xử lý đất ô nhiễm bằng phương pháp thực vật <i>Research on phytoremediation of contaminated soil</i>	Tran Tuan Anh Viện Nghiên cứu hạt nhân <i>Dalat Nuclear Research Institute (NRI)</i>
17.	9:15-9:40	Quan trắc và phân tích phóng xạ môi trường biển tại Ninh Thuận: hoạt độ phóng xạ các đồng vị phóng xạ nhân tạo (^{90}Sr, ^{137}Cs, $^{239,240}\text{Pu}$) từ 2020 đến 2024 <i>Monitoring and analyzing marine environmental radioactivity in Ninh Thuan: concentration of anthropogenic radionuclides (^{90}Sr, ^{137}Cs, $^{239,240}\text{Pu}$) from 2020 to 2024</i>	Vuong Thi Thu Hang Viện nghiên cứu hạt nhân <i>Dalat Nuclear Research Institute (NRI)</i>
18.	9:40-10:05	Nghiên cứu mô hình phòng bằng mô phỏng MCNP6 để đánh giá liều bức xạ ngoài trong nhà hàng năm <i>Study of a room model using MCNP6 simulation to assess annual indoor external radiation dose</i>	Tran Thi Bao Ngoc Trưởng Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
	10:05-10:20	Nghỉ giải lao Break	
	10:20-12:25	Chuẩn bị báo cáo tổng kết Preparation of Summary Report	
	12:25-14:00	Nghỉ ăn trưa Luch break	

STT No.	Thời gian Time	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
	14:00-16:00	Họp Phiên toàn thể: Tổng kết Hội nghị Plenary Session: Summary Reports and Closing	

CÁC BÁO CÁO POSTER/ POSTER PRESENTATIONS

STT No.	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
	PHIÊN POSTER/POSTER SESSION CHIỀU NGÀY 09/10/2025 (14:45-16:30) AFTERNOON, October 9th, 2025 (14:45-16:30) Chủ tọa/Chairpersons: Dr. Nguyen Hao Quang Thư ký/Secretaries: Dr. Pham Kim Long	
19.	Hệ thống quan trắc phóng xạ môi trường cho nhà máy điện hạt nhân <i>Environmental radiation monitoring system for Nuclear Power Plant</i>	Vadim Khmelevskii Công ty khoa học và sản xuất Doza <i>Doza Scientific and Production Company</i>
20.	Nghiên cứu làm giảm lượng ²²⁶ Ra trong một số mẫu nước <i>Research on reducing the amount of ²²⁶Ra in some water samples</i>	Ly Gia Nghi Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
21.	Quy trình an toàn bức xạ trong kiểm tra cấu kiện ngập nước bằng kỹ thuật gamma truyền qua: Nghiên cứu nhằm nâng cao an toàn hoạt động ngoài khơi <i>Radiation safety procedures in flooded member inspection using gamma transmission technique: a study for enhanced offshore operations safety</i>	Dang Quoc Trieu Trung tâm ứng dụng kỹ thuật hạt nhân trong công nghiệp <i>Centre for applications of nuclear technique in industry (CANTI)</i>
22.	Tính toán, thiết kế hệ quản lý xả chất thải phóng xạ tại khoa y học hạt nhân <i>Design calculation for a radioactive waste management system in the nuclear medicine department</i>	Pham Nguyen Quoc Duy Đại học Nguyễn Tất Thành <i>Nguyen Tat Thanh University</i>
23.	Xây dựng số hạng nguồn mức 6 theo thang ines cho lo phản ứng VVER-1200 và mô phỏng phát tán phóng xạ từ sự cố giả định nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 bằng bộ phần mềm Argos <i>A study on source term for INES level 6 for VVER-1200 reactor and simulation of radioactive dispersion from a hypothetical accident at Ninh Thuan 1 NPP using Argos</i>	Pham Tuan Nam Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân <i>Institute for Nuclear Science and Technology (INST)</i>
24.	Đánh giá hệ thống đo phóng xạ gamma sử dụng card âm thanh như một bộ phân tích đa kênh <i>Evaluation of a gamma radiation measurement system using a sound card as a multi-channel analyzer</i>	To Hoang Minh Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
25.	Đánh giá hệ số vận chuyển ²¹⁰ Po từ nước và đất vào rau xà lách trong hệ	Lam Xuan Anh Dao

STT No.	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
	thống canh tác thủy canh và trồng đất <i>Assessment of transfer characteristics of ^{210}Po from water and soil to lettuce (<i>Lactuca sativa</i>) in hydroponic and soil-grown systems</i>	Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
26.	Nghiên cứu về nồng độ radon trong các tầng chứa nước ngầm <i>Article title study on radon concentrations in groundwater aquifers</i>	Doan Thi Thanh Nhan Trung tâm Hạt nhân Tp. Hồ Chí Minh <i>Center for Nuclear Technologies (CNT)</i>
27.	Thiết kế, chế tạo và đặc trưng của thiết bị đo radon dựa trên phương pháp thu góp tĩnh điện kết hợp phổ kế Alpha <i>Design and characterization of a radon monitor utilizing electrostatic collection method and alpha spectroscopy</i>	Mai Van Dien Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân <i>Institute for Nuclear Science and Technology (INST)</i>
28.	Tối ưu hóa quá thiết kế hình dạng đầu đạn của đầu dò HPGe bằng phương pháp mô phỏng Monte Carlo <i>Optimising bulletisation on a HPGe using Monte Carlo simulations</i>	Ang Wee Lin Joyce Viện Nghiên cứu và An toàn Hạt nhân Singapore <i>Singapore Nuclear Research and Safety Institute (SNRSI)</i>
29.	Đánh giá liều hiệu dụng trong nhà, ngoài trời và nguy cơ ung thư từ bức xạ phông gamma đối với một số ngôi nhà ở Đà Lạt <i>Estimation of indoor and outdoor effective dose and excess lifetime cancer risk from gamma background radiation for some residential houses in Dalat city</i>	Le Van Ngoc Viện nghiên cứu hạt nhân <i>Dalat Nuclear Research Institute (NRI)</i>
30.	Nghiên cứu phân tích một số hợp chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POPS) trong trầm tích biển ven bờ <i>Study on analysis of some persistent organic pollutants (POPs) in coastal marine sediments</i>	Ngô Thi Thu Thuy Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội <i>Hanoi Irradiation Center (HIC)</i>
31.	Thiết lập hệ đo ghi nhận bức xạ môi trường sử dụng đầu dò nhấp nháy NaI(Tl) <i>Development of an environmental radiation measurement system using a scintillator detector</i>	Truong Huu Ngan Thy Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
32.	Đánh giá nồng độ radon và liều hiệu dụng trong nước sinh hoạt tại khu vực Long Khánh, tỉnh Đồng Nai <i>Assessment of radon concentration and effective dose in domestic water in Long Khanh, Dong Nai province</i>	Truong Van Minh Trường Đại học Đồng Nai <i>Dong Nai University</i>
33.	Ứng dụng công cụ Erica để đánh giá ban đầu rủi ro sinh thái phóng xạ tại vùng biển ven bờ Quảng Ninh trong kịch bản xả nước đã qua xử lý từ Fukushima <i>Application of the Erica tool for preliminary radiological ecological risk assessment of the Quang Ninh coastal area under the Fukushima treated water discharge scenario</i>	Nguyen Dinh Giap Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân <i>Institute for Nuclear Science and Technology (INST)</i>

STT No.	Tên báo cáo Title	Người trình bày Speaker
34.	Nghiên cứu so sánh mã MCNP6 và PHITS trong tính toán hệ số suy giảm của vật liệu sử dụng mô phỏng Monte Carlo <i>A comparative study between MCNP6 and PHITS codes in calculating the attenuation coefficient of materials using Monte Carlo simulation</i>	Le Quang Vuong Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City University of Education</i>
35.	Nghiên cứu sự vận chuyển các nguyên tố từ đất lên các loại rau ở Mộc Châu bằng phương pháp kích hoạt neutron <i>Study on the transport of elements from soil to vegetables in Moc Chau using neutron activation analysis</i>	Pham Thi Mai Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh <i>University of Science, Vietnam National University Ho Chi Minh City (HCMUS)</i>
36.	Mô hình hóa suất tương đương liều môi trường trên hệ chuẩn tia X và gamma <i>Modeling ambient dose equivalent rate in reference X-ray and gamma fields</i>	Le Huu Loi Trung tâm Hạt nhân Tp. Hồ Chí Minh <i>Center for Nuclear Technologies (CNT)</i>
37.	Khảo sát hàm lượng các nguyên tố trong không khí tại một số vị trí của vùng khai thác bauxit (Lâm Đồng) thông qua hấp thụ của rêu <i>Barbula indica</i> bằng kỹ thuật ICP-OES <i>Surveying the concentration of elements in the air at some locations of the bauxite mine area (Lam Dong) through the absorption of Barbula indica moss using ICP-OES technique</i>	Nguyen Thi Minh Sang Trường Đại học Đà Lạt <i>Dalat University</i>
38.	Phân tích hàm lượng các nguyên tố kim loại trong mẫu bèo tây tại một số vị trí của khu công nghiệp Tam Thăng, thành phố Đà Nẵng bằng kỹ thuật ICP-OES <i>Analysis of metal element concentrations in eichhornia crassipes samples from selected sites around Tam Thang industrial park, Da Nang city using ICP-OES</i>	Pham Thi Ngoc Ha Trường Đại học Đà Lạt <i>Dalat University</i>
39.	Khảo sát sự dịch chuyển đỉnh phổ theo nhiệt độ của đầu dò NaI(Tl)-PMT <i>Thermal response and linear drift in NaI(Tl)-PMT gamma detectors</i>	Le Manh Duc Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 <i>108 Military Central Hospital</i>
40.	Xác định liều hiệu dụng trung bình năm gây bởi các nguồn tự nhiên mà cư dân sinh sống tại khu vực mỏ đất hiếm Đông Pao, Lai Châu phải nhận <i>Evaluation of the average annual effective dose from natural sources to residents near the Dong Pao rare-earth deposit, Lai Chau, Vietnam</i>	Duong Van Thang Viện Khoa học và Kỹ thuật hạt nhân <i>Institute for Nuclear Science and Technology (INST)</i>

Tổng số/Total: 40 báo cáo/presentations

- **Oral: 18 báo cáo/presentations**
- **Poster: 22 báo cáo/presentations**